

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CHÂU THÀNH  
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 67/2022/DS-ST.

Ngày: 08-9-2022.

*V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản.*

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH TỈNH LONG AN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Văn Tùng.*

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Đinh Ngọc Minh.

Ông Đặng Văn Bé.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Phương Hồng- Thư ký Toà án của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành tỉnh Long An.

Ngày 08 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành tỉnh Long An, Tòa án nhân dân huyện Châu Thành xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 130/2022/TLST-DS, ngày 28 tháng 6 năm 2022 về việc “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 74/2022/QĐXXST-DS, ngày 29 tháng 7 năm 2022, giữa các đương sự:

*Nguyên đơn:* Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín. Địa chỉ trụ sở: Số 266-268, đường Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

*Người đại diện theo pháp luật:* Bà Nguyễn Đức Thạch Diễm- Chức vụ: Tổng Giám đốc.

*Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn:* Ông Huỳnh Ngọc Long- Chức vụ: Chuyên viên kinh doanh thẻ- Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín- Chi nhánh Long An- PGD Tân An. Địa chỉ liên lạc: Số 165-167-169, đường Hùng Vương, phường 2, thành phố Tân An, tỉnh Long An (văn bản ủy quyền ngày 12/5/2022). (có mặt)

*Bị đơn:* Ông Nguyễn Trường G, sinh năm 1982, địa chỉ: Số nhà 94/2, Ấp 2, xã V, huyện Châu Thành, tỉnh Long An. (vắng mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Nguyên đơn là Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín trình bày trong đơn khởi kiện và ông Huỳnh Ngọc Long là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày trong quá trình giải quyết vụ án như sau:*

Năm 2019, ông Nguyễn Trường G có ký với Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng. Căn cứ thu nhập của ông Nguyễn Trường G, Ngân hàng đã đồng ý cấp thẻ tín dụng như sau:

- Hạn mức sử dụng là 50.000.000 đồng.
- Mục đích: Tiêu dùng cá nhân.
- Lãi suất thẻ là 2,6%/tháng.
- Phương thức thanh toán: Chủ thẻ sẽ chịu trách nhiệm thanh toán tổng số tiền đến hạn hoặc trước ngày đến hạn như được nêu trong thông báo hàng tháng gửi cho chủ thẻ.

Sau khi được cấp thẻ tín dụng, ông Nguyễn Trường G đã thực hiện các giao dịch với tổng số tiền là 49.500.000 đồng. Từ khi kích hoạt thẻ đến nay, ông G đã thanh toán cho Ngân hàng số tiền là 7.200.000 đồng, sau đó thì không thanh toán nữa. Ngân hàng đã nhắc nhở nhưng ông G vẫn không thanh toán, ông G đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo hợp đồng tín dụng, Ngân hàng đã chuyển toàn bộ số tiền nợ của ông G sang nợ quá hạn. Tính đến ngày 12 tháng 5 năm 2022, ông G còn nợ Ngân hàng các khoản sau:

- Nợ gốc là 53.613.206 đồng.
- Tiền lãi là 50.112.143 đồng.

Tổng tiền gốc và lãi là 103.725.349 đồng.

Nay Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín yêu cầu ông Nguyễn Trường G trả cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín số tiền là 103.725.349 đồng. Yêu cầu ông Nguyễn Trường G trả tiền lãi theo hợp đồng tín dụng cho đến khi trả xong tiền gốc.

Bị đơn là ông Nguyễn Trường G không tham gia tố tụng, không có ý kiến gì về việc khởi kiện của nguyên đơn.

Các đương sự không còn trình bày hay yêu cầu gì khác.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Nguyên đơn kiện bị đơn tranh chấp hợp đồng vay tài sản. Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án nhân dân huyện Châu Thành tỉnh Long An thụ lý giải quyết.

[2] Bị đơn đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt, Hội đồng xét xử căn cứ vào các Điều 227 và 228 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 để xét xử vắng mặt đối với bị đơn.

[3] Nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả nợ vay với số tiền gốc là 53.613.206 đồng, tiền lãi tính đến ngày 12 tháng 5 năm 2022 là 50.112.143 đồng, tiếp tục tính lãi trên số tiền gốc còn nợ từ ngày 13 tháng 5 năm 2022 cho đến khi trả xong số tiền

nợ gốc. Bị đơn không tham gia tố tụng, không có ý kiến gì về việc khởi kiện của nguyên đơn. Hội đồng xét xử xét thấy nguyên đơn cung cấp được đầy đủ chứng cứ để chứng minh là bị đơn có vay tiền và còn nợ tiền vay như nguyên đơn trình bày. Bị đơn đã vi phạm nghĩa vụ trả tiền theo thỏa thuận giữa các bên trong hợp đồng, yêu cầu của nguyên đơn là có căn cứ, phù hợp với quy định tại các Điều 468 và 470 của Bộ luật dân sự năm 2015, nên chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, buộc bị đơn có nghĩa vụ trả cho nguyên đơn số tiền nợ gốc là 53.613.206 đồng, tiền lãi tính đến ngày 12 tháng 5 năm 2022 là 50.112.143 đồng, tiếp tục tính lãi với lãi suất quy định trong hợp đồng tín dụng trên số tiền gốc còn nợ từ ngày 13 tháng 5 năm 2022 cho đến khi ông G trả xong số tiền nợ gốc.

[4] Về án phí: Nguyên đơn không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ vào các Điều 26, 35, 39, 147, 227, 228, 235, 271, khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;
- Áp dụng các Điều 468 và 470 của Bộ luật dân sự năm 2015;
- Áp dụng Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

#### **Tuyên xử:**

1. Chấp nhận yêu cầu của Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín, buộc ông Nguyễn Trường G có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín số tiền nợ gốc là 53.613.206 đồng (năm mươi ba triệu sáu trăm mười ba nghìn hai trăm lẻ sáu đồng) và tiền lãi tính đến ngày 12 tháng 5 năm 2022 là 50.112.143 đồng (năm mươi triệu một trăm mười hai nghìn một trăm bốn mươi ba đồng), tổng tiền gốc và lãi là 103.725.349 đồng (một trăm lẻ ba triệu bảy trăm hai mươi lăm nghìn ba trăm bốn mươi chín đồng), tiếp tục tính lãi theo mức lãi suất quy định trong giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng trên số tiền gốc còn nợ từ ngày 13 tháng 5 năm 2022 cho đến khi ông Nguyễn Trường G trả xong số tiền nợ gốc.

#### 2. Về án phí:

Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 2.593.000 đồng (hai triệu năm trăm chín mươi ba nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0007914 ngày 22 tháng 6 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành tỉnh Long An.

Ông Nguyễn Trường G phải chịu án phí dân sự sơ thẩm với số tiền là 5.186.200 đồng (năm triệu một trăm tám mươi sáu nghìn hai trăm đồng).

3. Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày

nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Long An xét xử phúc thẩm.

4. Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**\*Nơi nhận:**

- Tòa án tỉnh;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành;
- Cơ quan thi hành án huyện Châu Thành;
- Các đương sự;
- Lưu (hồ sơ, án văn)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Văn Tùng